

Tuần 17:

**CHỦ ĐỀ LỚN: ĐỘNG VẬT**  
**CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**  
*(Từ ngày 29/12/2025 đến ngày 02/01/2026)*

Thời gian	Tên HĐ	Nội dung hoạt động				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 – 8h10	<b>ĐT, TDS</b>	- Hồ hấp: Gà gáy; Tay 2, bụng 1, chân 2 - Trò chơi: Cá, tôm, cua				
8h10 – 8h00	<b>LQ Tiếng Việt</b>	LQ chuỗi hành động con cá đang bơi, con cá đớp mồi, con cá lặn xuống nước	LQ chuỗi câu Đây là con tôm, con tôm có vỏ cứng, con tôm có nhiều râu	LQ chuỗi câu Đây là con ốc, con ốc sống dưới bùn, con ốc bò chậm	<b>NGHỈ</b> <b>1/1/2026</b> <b>(TẾT ĐƯƠNG LỊCH)</b>	<b>NGHỈ HỌC</b> <b>BỮ NGÀY</b> <b>10/01/2026</b>
8h30 – 9h00	<b>Hoạt động học</b>	<b>TẠO HÌNH</b> Xé dán con cá (MT164)	<b>CHỮ CÁI</b> Tập tô chữ cái, b, d, đ (MT125)	<b>TDKN</b> Bật xa 40-50cm (MT17)		
9h00– 9h50	<b>Hoạt động ngoài trời</b>	HĐCCĐ: Kể chuyện Tôm cá cua thi tài TCVĐ: Về đúng ao Chơi tự do.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống - Trò chơi: Thi xemđội nào nhanh - Chơi tự do	- Quan sát tranh con cá vàng, con tôm - TCVĐ: Về đúng ao - Chơi tự do		
9h50 - 10h40	<b>Hoạt động vui chơi</b>	- GXD: Xây ao cá. - GPV: Bán hàng, nấu ăn. - Góc tạo hình: Vẽ, xé, dán con vật sống dưới nước - Góc âm nhạc: hát, múa các bài hát về con vật sống dưới nước. - Góc khám phá khoa học: + Toán: Tạo ra một số hình học bằng các cách khác nhau, nặn xếp chữ cái, chữ số đã học. + Góc TN: Chăm sóc vườn rau, cây cảnh - Góc sách truyện; Xem tranh ảnh, đọc thơ, làm album về con vật sống dưới nước				
14h30 – 16h	<b>Hoạt động chiều</b>	<b>1.MTXQ</b> Một số con vật sống dưới nước 2. Trò chơi cua cấp	<b>LQKT ÂM NHẠC:</b> <b>NDTT:</b> Biểu diễn âm nhạc” Bắc kim thang”(MT162) 2. TC: Cá vàng bơi	LQKT: Toán: Đề tài: Thứ tự các ngày trong tuần (MT92) 2.Trò chơi : “Càng nhanh càng tốt” (EM 20)		
<b>Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ</b>						

Tuần 17:

**CHỦ ĐỀ LỚN: ĐỘNG VẬT**  
**CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**  
(Từ ngày 29/12/2025 đến ngày 02/01/2026)

**A. Thẻ đục sáo:**

- BTPTC: Hô hấp: Gà gáy; Tay 2 ; Bụng 1; Chân 2

- Trò chơi: Cá, tôm, cua

**I. Mục đích, yêu cầu:**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ chú ý quan sát, tập đúng, đều, đẹp các động tác cùng cô giáo.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ chú ý quan sát, tập đúng các động tác cùng các anh chị và theo cô.

**2. Kỹ năng**

- Rèn ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai.

**3. Giáo dục**

- Giáo dục trẻ chăm thể dục để khỏe mạnh.

**II. Chuẩn bị:**

- Sân tập sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

**III. Các hoạt động:**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. HĐ 1: Khởi động:</b></p> <p>- Cho trẻ hát “ Cá vàng bơi”</p> <p>- Các con vừa hát bài hát gì? Trong bài hát nói đến con vật gì? Con cá sống ở đâu? 5t</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy.</p> <p>- Cho trẻ xếp thành đội hình 2 hàng ngang đứng so le nhau.</p>	<p>- Trẻ hát to, rõ ràng.</p> <p>- 3 - 4 trẻ trả lời,.</p> <p>- Trẻ chú ý thực hiện.</p> <p>- Trẻ xếp theo yêu cầu của cô.</p>
<p><b>2. HĐ 2: Trọng động:</b></p> <p><i>a. Bài tập phát triển chung:</i></p> <p>- Hô hấp: Bắt trước tiếng gà gáy.</p> <p>- Tay 2: Đưa tay ra trước, sang ngang.</p> <p>- Bụng 1: Đứng cúi về trước</p> <p>- Chân 2: Bật đưa chân sang ngang</p> <p>- Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác.</p> <p>- Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô.(cô chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p><i>b. Trò chơi vận động: Cá, tôm, cua.</i></p> <p>- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p>	<p>- Trẻ thực hiện 4 lần.</p> <p>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp.</p> <p>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp.</p> <p>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>- Trẻ tập đều, đẹp.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ.</p>
<p><b>3. HĐ 3: Hồi tĩnh</b></p> <p>- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân</p>	<p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng ra chơi</p>

## **B. Hoạt động vui chơi**

- GXD: Xây ao cá.
- GPV: Bán hàng, nấu ăn.
- Góc tạo hình: Vẽ, xé, dán con vật sống dưới nước
- Góc âm nhạc: hát, múa các bài hát về con vật sống dưới nước.
- Góc khám phá khoa học:
  - + Toán: Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau, nặn xếp chữ cái, chữ số đã học.
  - + Góc TN: Chăm sóc vườn rau, cây cảnh
- Góc sách truyện; Xem tranh ảnh, đọc thơ, làm album về con vật sống dưới nước

### **I. Mục đích yêu cầu:**

#### **1. Kiến thức**

- Trẻ 5t: Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi tìm ra chủ trò, chọn được các góc chơi mình yêu thích, biết giao tiếp mua bán. biết dùng vật liệu như: nút ghép, cây xanh,... để xây dựng trang trại chăn nuôi. Biết vẽ, tô màu 1 số con vật trong gia đình. Biết xem tranh ảnh, làm album về chủ đề, biết dùng vật liệu có sẵn như: Hạt hạt, sỏi... để xếp chữ cái, chữ số đã học.

- Trẻ 4t: trẻ biết các góc chơi, biết chơi ở các góc cùng anh chị

#### **2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, kỹ năng giao tiếp, sáng tạo, tạo ra sản phẩm đúng chủ đề.

- Trẻ có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thỏa thuận vai chơi, giao lưu giữa các góc chơi

#### **3. Thái độ tình cảm:**

- Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật.

### **II. Chuẩn bị:**

- Chỗ chơi cho trẻ.

- Nút ghép, cây xanh, ghế đá, hạt hạt, sỏi... các con vật.

### **III. Các hoạt động:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<b>1. HĐ 1: Thỏa thuận</b> - Cô cho trẻ hát bài: Cá vàng bơi + Các con vừa hát bài hát gì? (5 t) - Cô dẫn dắt vào bài, giáo dục trẻ bảo vệ động vật không tự ý bắt chúng và cho trẻ bầu trưởng trò thỏa thuận các vai chơi: + Chúng mình chơi những góc nào? <b>* Góc xây dựng:</b> - Góc xây dựng hôm nay xây gì? (4,5t) + Để xây được ao cá đẹp cần có những ai? (4,5t) + Chúng mình cần nguyên vật liệu gì để xây? (4,5t) + Các bác công nhân làm việc như thế nào? (4,5t) + Bạn nào chơi ở góc này?	 - Cả lớp hát - Trẻ trả lời  - Bầu trưởng trò  - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời - Trẻ nhận vai

<p>- Cô chốt lại cách chơi.</p> <p><b>* Góc phân vai:</b></p> <p>- Góc phân vai hôm nay sẽ chơi gì?</p> <p>+ Gia đình có những ai?</p> <p>+ Bố mẹ làm gì? ( 4t)</p> <p>+ Mọi người trong gia đình phải thế nào? ( 4,5t)</p> <p>+ Bạn nào chơi góc này?</p> <p>- Cô chốt lại cách chơi</p> <p><b>* Góc âm nhạc</b></p> <p>+ Bạn hát hay múa dẻo chơi góc nào?</p> <p>+ Góc nghệ thuật làm gì?</p> <p>+ Ai sẽ chơi ở góc nghệ thuật?</p> <p>+ Cho trẻ nhận vai</p> <p>- Cô chốt lại cách chơi</p> <p><b>* Góc sách truyện</b></p> <p>+ Xem tranh, làm sách về chủ điểm như thế nào?</p> <p>- Cô chốt lại cách chơi</p> <p><b>* Góc tạo hình</b></p> <p>- Các bạn khéo tay chơi ở góc nào?</p> <p>- Hôm nay các con chơi gì ở góc tạo hình?</p> <p>- Cho trẻ nhận vai</p> <p>- Cô chốt lại cách chơi</p> <p><b>* Góc khám phá khoa học toán - thiên nhiên:</b></p> <p>+ Góc KPKH Toán các con chơi gì?</p> <p>+ Những bạn nào chơi góc thiên nhiên?</p> <p>+ Trước khi chơi phải làm gì?</p> <p>+ Khi chơi, các con phải chơi như thế nào?</p> <p>+ Chơi xong chúng ta phải làm gì ?</p> <p>- Bây giờ từng góc chơi nhẹ nhàng lên lấy biểu tượng của mình về góc chơi nào.</p> <p><b>2. HĐ 2: Quá trình chơi</b></p> <p>- Cô cùng trưởng trò bao quát các góc chơi động viên khích lệ trẻ chơi, tạo tình huống:</p> <p>+ Góc xây dựng: Chào các bác xây dựng các bác đang xây gì vậy ?</p> <p>+ Góc phân vai: Bác bán hàng thế nào?..</p> <p>+ Góc nghệ thuật: Các con làm gì mà vui thế?</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ thay đổi, liên kết giữa các góc chơi.</p> <p><b>3. HĐ 3: Nhận xét buổi chơi.</b></p> <p>- Cô cùng trưởng trò nhận xét nhẹ nhàng cách chơi, vai chơi các nhóm chơi.</p> <p>- Mời trẻ tham quan công trình xây dựng</p> <p>+ Ao cá có những gì? kỹ sư trưởng giới thiệu công trình của mình,</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận vai</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận vai</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận vai</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ tham quan và nhận xét công trình xây dựng.</p>
---	--

- Cho trẻ nhận xét bạn trưởng trò đã thực hiện, bao quát gợi ý các nhóm khi chơi chưa. Cô nhận xét chung	- Trẻ nhận xét.
- Cho trẻ nhẹ nhàng đọc thơ thu dọn đồ dùng đồ chơi cất vào đúng nơi quy định.	- Trẻ đọc thơ “Cất đồ chơi” và thu dọn đồ chơi.

*Thứ hai ngày 29 tháng 12 năm 2025*

## LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

**LQ chuỗi ba hành động:** Con cá đang bơi, con cá đớp mồi, con cá lặn xuống nước

### I. Mục đích, yêu cầu

#### 1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ chuỗi ba hành động một cách rõ ràng mạch lạc: Con cá đang bơi, con cá đớp mồi, con cá lặn xuống nước.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ chuỗi ba hành động: Con cá đang bơi, con cá đớp mồi, con cá lặn xuống nước

**2. Kỹ năng:** Rèn khả năng nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

**3. Thái độ:** Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các con vật nuôi.

### II: Chuẩn bị:

- Video con cá

### III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <p>- Cô cho trẻ hát bài: « Chiều nay em đi câu cá» sau đó trò chuyện dẫn dắt vào bài</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p>* Làm quen chuỗi ba hành động: Con cá đang bơi, con cá đớp mồi, con cá lặn xuống nước</p> <p>- Cho quan sát video con cá và hỏi trẻ con cá đang làm gì?</p> <p>- Cô nói mẫu câu “ Con cá đang bơi ” 2 - 3 lần</p> <p>- Dạy trẻ nói câu “ Con cá đang bơi” dưới nhiều hình thức</p> <p>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>- Chúng mình cùng quan sát xem con cá làm gì tiếp theo</p> <p>- Cô nói mẫu câu: Con cá đớp mồi</p> <p>- Cho cả lớp nói cùng cô:</p> <p>- Cho trẻ nói theo tổ, nhóm bạn trai, bạn gái, nhóm 4,5t</p> <p>- Cá nhân trẻ 4,5t</p> <p>- Cô sửa sai cho trẻ.</p> <p>- Cô nói mẫu câu : Con cá lặn xuống nước(3 lần)</p> <p>- Cho trẻ nói theo tổ, nhóm bạn trai, bạn gái,</p>	<p>- Cả lớp hát</p> <p>- Trẻ 4t trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ nói theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ nói theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân</p>

nhóm 4,5t - Cá nhân trẻ 4,5t - Cô sửa sai cho trẻ. * <b>Trò chơi: Ai đoán giỏi</b> - Cô nêu cách chơi và luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi <b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b> - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng	nhân   - Trẻ nghe - Trẻ chơi hào hứng  - Trẻ ra chơi
---	--

## HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH

### Đề tài: Xé dán con cá ( M) (MT164)

#### I. Mục đích, yêu cầu

##### 1. Kiến thức

- Trẻ 4-5 Tuổi: Trẻ biết gấp đôi tờ giấy và xé lượn, xé lượn cong, xé vòng cung... để tạo thành hình con cá. Biết xé dải, xé cong, xé xiên ... để tạo thành các chi tiết như: vây, đuôi, biết vẽ thêm mang, mắt, mồm cá.

- Trẻ biết phết hồ vào mặt trái của giấy và dán được hình con cá.

- Trẻ gọi tên được sản phẩm của trẻ

##### 2. Kỹ năng

- Trẻ 4-5 tuổi: có kỹ năng xé lượn, xé lượn cong, xé dải, xé xiên và sắp xếp bố cục bức tranh.

- Phát triển sự khéo léo của các ngón tay.

##### 3. Thái độ

- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia vào hoạt động.

- Trẻ biết giữ nguồn nước sạch và bảo vệ động vật sống dưới nước.

- Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

#### II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 1 tờ giấy màu, giấy A4

- Khăn lau keo dán, bút dạ..

#### III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b> - Cô cho trẻ hát bài “ Cá vàng bơi” - Cốc con vừa hát bài gì? - Cá là con vật sống ở đâu? - Ngoài con cá ra còn con gì sống ở dưới nước nữa? - Cốc con có yêu quý những con vật sống dưới nước không? Vậy con sẽ làm gì? - Cụ giỏ dục trẻ giữ nguồn nước sạch và bảo vệ động vật sống dưới nước	- Trẻ hát - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe
<b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b> * Quan sát tranh mẫu - Cô giới thiệu tranh xé dán con cá	

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tranh của cô xé dán con gì ?</li> <li>- Con có nhận xét gì về tranh xé dán con cá?</li> <li>+ Con cá có những đặc điểm gì?</li> <li>- Con có màu gì?</li> <li>+ Cô lấy nguyên liệu gì để xé dán con cá?</li> <li>+ Ngoài cá ra các con con thấy có gì?</li> <li>- Con cá được cô xé dán như thế nào?</li> <li>* Cô làm mẫu</li> <li>- Cô nói cách xé: Cô chọn giấy màu vàng, đầu tiên cô gấp đôi tờ giấy sau đó dùng bốn đầu ngón tay của hai bàn tay ( hai ngón cái, hai ngón trỏ) xé lượn, xé cong tạo hình con cá. Cô xé xong mình con cá, cô con xé thêm vây là các dải dài, cong, xé thêm 2 nét xiên để tạo thành đuôi, sau đó dùng keo dán các chi tiết lại để được con cá, bôi hồ vào mặt trái của con cá để dán vào giữa tờ giấy A4 sao cho bố cục cân đối hài hòa. Để con cá đẹp hơn cô dùng bút dạ để vẽ thêm mang, mắt, miệng của con cá. Để bức tranh sinh động hơn cô sẽ xỘ dỖn thên đong và sóng nước.</li> <li>- Cô hỏi trẻ cách xé dán</li> <li>- Con sẽ xé dán con cá như thế nào?</li> <li>* Trẻ thực hiện</li> <li>- Cô quan sát hướng dẫn trẻ xỘ</li> <li>- Cô động viên những trẻ cũn yếu</li> <li>* Nhận xét sản phẩm</li> <li>- Cho trẻ trưng bày sản phẩm lên giá tạo hình, 2-3 trẻ nhận xét.</li> <li>- Con thích bài của bạn nào vì sao? so sánh với tranh mẫu của cô. Trẻ giới thiệu bài của mình</li> <li>- Cô nhận xét chung cả lớp</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ đọc bài thơ “ Rong và cá” ra chơi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- 2-3 trẻ ý kiến</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- 2-3 trẻ nhận xét</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ đọc thơ ra chơi</li> </ul>
---	---

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**  
**HĐCCĐ: Kể chuyện Tôm cá cua thi tài**  
**TCVD: Về đúng ao**  
**Chơi tự do.**

**I. Mục đích, yêu cầu.**

**1. Kiến thức:**

- 5 tuổi: Trẻ hiểu nội dung câu chuyện và nhớ tên các nhân vật trong truyện.  
Đóng được vai nhân vật trong truyện.

- 4 tuổi: Trẻ hiểu nội dung câu chuyện và nhớ tên các nhân vật trong truyện.  
Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.

**2. Kỹ năng**

- Rèn luyện, phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định.
- Rèn luyện khả năng tưởng tượng, sáng tạo suy đoán và ngôn ngữ mạch lạc.

### 3. Thái độ

- Cô giáo dạy trẻ thích nghe cô kể chuyện, tích cực tham gia đóng vai theo các nhân vật trong câu chuyện.

- Giáo dục trẻ biết khiêm tốn, tôn trọng bạn bè, không nên tự cho mình là giỏi hơn bạn và coi thường bạn. Đối với người lớn phải biết kính trọng, lễ phép.

### II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh truyện, cô thuộc câu chuyện.
- Đồ dùng của trẻ : Câu hỏi đàm thoại, giấy bút màu.

### III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>Hoạt động 1: HĐCCĐ: 1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát bài: “Cá vàng bơi”</li> <li>- Các con vừa hát bài gì?(4t)</li> <li>- Bài hát chúng mình vừa hát nói về con vật gì?(5t)</li> </ul> <p><b>* Kể chuyện cho trẻ nghe</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Cô kể lần 1: ( Kể bằng lời )</i></li> <li>+ Cô kể chậm, rõ lời thoại, kể đúng ngữ điệu từng nhân vật và thể hiện tình cảm qua lời kể.</li> <li>+ Giới thiệu tên truyện: Cô vừa kể cho các con nghe truyện “ Cuộc thi bơi của tôm cua cá”. Trẻ nhắc lại tên truyện.</li> <li>- <i>Cô kể lần 2: ( Kể tranh )</i></li> <li>+ Cô kể lần 2, kể xong cô tóm tắt nội dung truyện: câu chuyện kể về các bạn tôm cua cá muốn tổ chức cuộc thi tài nhưng với những đặc điểm khác nhau các bạn chưa biết phân xử thế nào cho công bằng thì à thì nhờ có bác rùa giải thích mà các bạn đã hiểu ra</li> <li>+ Cô hỏi trẻ:</li> <li>- Tên truyện là gì?</li> <li>- Có những nhân vật nào?</li> <li>- Cô kể lần 3: Cô kể chậm rãi, nhẹ nhàng, kể rõ lời thoại của nhân vật và thể hiện tình cảm qua lời kể.</li> </ul> <p><b>* Kể trích dẫn, đàm thoại.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên truyện là gì?</li> <li>- Có nhân vật nào?</li> <li>- Các bạn tổ chức thi gì?</li> <li>- Tôm cua cá có đặc điểm gì khác nhau mà gây tranh cãi?</li> <li>- Ai giúp các bạn hiểu ra vấn đề?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hát</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe, nhắc lại tên chuyện</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Cuộc thi bơi của tôm cua cá</li> <li>- Tôm, cua, cá..</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Truyện cuộc thi bơi của tôm cua cá</li> <li>- Tôm, cua, cá, bác rùa ạ</li> <li>- Trẻ 4t trả lời</li> <li>- Trẻ 5t trả lời</li> <li>- Trẻ 5t trả lời</li> </ul>

<p>- Thái độ của các bạn như thế nào?</p> <p>* <b>Giáo dục</b> :Trong tình bạn các con phải biết nhường nhịn nhau, hiểu nhau thì các con mới chơi vui và đoàn kết với nhau được.</p> <p>* <b>Dạy cháu kể chuyện.</b></p> <p>- Cô tập cho trẻ kể chuyện từng đoạn theo câu hỏi gợi ý.</p> <p>* <b>Củng cố:</b> Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?</p> <p><b>2.Hoạt động 2: TCVD: Về đúng ao</b></p> <p>Cô giới thiệu trò chơi:</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Nhiệm vụ của mỗi đội chạy lên tìm con vật giống với những con vật mà cô yêu cầu và thả đúng ao của mình.</p> <p>+ Luật chơi: Mỗi bạn lên được lấy 1 con vật, thời gian là 1 bản nhạc đội nào tìm được đúng và nhiều sẽ là đội chiến thắng.</p> <p>Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần, cô bao quát.</p> <p>Cô nhận xét.</p> <p><b>Hoạt động 3: Chơi tự do.</b></p> <p>Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời , với vóng, bóng.</p> <p>Cô bao quát, nhận xét trẻ.</p>	<p>- Trẻ 5t trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ kể chuyện theo gợi ý của cô</p> <p>- Truyện cuộc thi bơi của tôm cua cá</p> <p>- Trẻ nghe cách chơi, luật chơi.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ nghe cô nhận xét.</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích.</p>
--	---

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### 1. MTXQ: Một số con vật sống dưới nước

\* **Mục đích:**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của 1 số con vật sống dưới nước. Biết được nơi sống, sinh sản, ích lợi của một số con vật sống dưới nước như: Cá, tôm, cua, ốc. Trẻ biết so sánh sự giống và khác nhau của con Cá, con Cua.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm con vật sống dưới nước. Trả lời được 1 số câu hỏi của cô.

\* **Các hoạt động:**

\* **Tìm hiểu về con tôm.**

+ Đố các con biết con vật này có tên gọi là gì?

+ Các bạn có nhận xét gì về con tôm?

+ Đố chúng mình biết con tôm sống ở đâu?

+ Con tôm di chuyển được ở dưới nước bằng cách nào?

+ Vậy con tôm có ích lợi gì đối với con người?

= > Cô khái quát lại đặc điểm con tôm: Con tôm có đầu, có mắt, có râu, có càng, có thân, có chân, có đuôi, tôm là động vật sống ở dưới nước, tôm di chuyển được bằng chân và bơi lùi, tôm dùng để chế biến thức ăn.

\* **Tìm hiểu về con cua.**

- Cô cho trẻ đọc bài “Về con cua” đến với hành trình thứ 3

- Cho trẻ vừa đi vừa đọc bài “Về con Cua”

+ Đố chúng mình biết con gì mà có 8 cẳng lại thêm 2 cái càng?

+ Con thấy con cua có đặc điểm gì?

+ Con cua di chuyển như thế nào?

+ Theo các con, con cua sống ở đâu?

+ Con cua có ích lợi gì?

=> Cô khái quát lại đặc điểm con cua: con cua có 8 cẳng 2 càng, có mắt, có mai, cua di chuyển bằng cẳng và bò ngang, cua là động vật sống ở trong hang và sống dưới nước, cua dùng để chế biến thức ăn.

- Cho trẻ làm động tác con cua bò.

\* **Mở rộng:**

+ Theo các con ngoài con cá, con tôm, con cua còn có con vật nào sống dưới nước?

- Cho trẻ xem video về những con vật sống dưới nước.

+ Các con sẽ làm gì để bảo vệ những con vật sống dưới nước?

= > Giáo dục: Yêu quý, chăm sóc và bảo vệ những con vật sống dưới nước không vứt rác xuống sông, xuống ao hồ, giữ gìn và bảo vệ nguồn nước.

**2. TC: Cua cấp**

\* **Mục đích:**

- Cùng cô cho trẻ tên trò chơi, cách chơi, luật chơi và chơi tốt trò chơi.

- Rèn luyện kỹ năng nhận biết, rèn luyện sự khéo léo, nhanh nhẹn cho trẻ.

- Giáo dục trẻ tích cực tham gia trò chơi

\* **Tiến hành**

Cô giới thiệu trò chơi.

\* **Cách chơi:** Chơi theo nhóm 4-6 bạn. Trẻ ngồi vòng tròn, đồ chơi đặt ở giữa. Hai tay trẻ nắm lại, đan các ngón vào nhau, hai ngón tay trở đuôi ra làm càng cua cấp đúng loại đồ chơi theo màu mình cần cấp rồi cho vào rổ.

\* **Luật chơi:** Khi cấp trẻ phải khéo léo, không để cho ngón tay chạm vào đồ chơi bên cạnh, nếu bị chạm sẽ nhường quyền cấp cho bạn kế tiếp. Ai cấp hết đồ chơi theo đúng màu của mình trước là thắng cuộc.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

**3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

\*\*\*\*\*

*Thứ ba ngày 30 tháng 12 năm 2025*

**LÀM QUEN TIẾNG VIỆT**

**Làm quen chuỗi câu:** Đây là con tôm, con tôm có vỏ cứng, con tôm có nhiều râu

**I. Mục đích, yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ chuỗi ba câu: Đây là con tôm, con tôm có vỏ cứng, con tôm có nhiều râu

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ chuỗi ba câu: Đây là con tôm, con tôm có vỏ cứng, con tôm có nhiều râu, theo cô và theo anh chị

**2. Kỹ năng:** Rèn khả năng nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

**3. Thái độ:** Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc và bảo vệ con vật

## II: Chuẩn bị:

- Video, hình ảnh con tôm

## III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cho trẻ đọc câu đố về con tôm Chân gần đầu Râu gần mắt Lưng còng co quắp Mà bơi rất tài. Là con gì? Đó là con gì? (Con tôm)</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cả lớp lắng nghe và suy nghĩ trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li></ul>
<p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>* Làm quen chuỗi ba câu: Đây là con tôm, con tôm có vỏ cứng, con tôm có nhiều râu</li><li>- Cho trẻ quan sát hình ảnh con tôm và hỏi đây là con gì?</li><li>- Cô nói mẫu câu “Đây là con tôm” 2 - 3 lần</li><li>- Dạy trẻ nói câu “Đây là con tôm” dưới nhiều hình thức</li><li>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ</li><li>- Chúng mình cùng nhìn xem con tôm có vỏ ntn? 5t</li><li>- Cô nói mẫu câu : « Con tôm có vỏ cứng»(3 lần)</li><li>- Cho trẻ nói theo tổ, nhóm bạn trai, bạn gái, nhóm 4,5t</li><li>- Cá nhân trẻ 4,5t</li><li>- Cô sửa sai cho trẻ.</li><li>- Cô nói mẫu câu: Con tôm có vỏ cứng( 3lần)</li><li>- Cho cả lớp nói cùng cô: Con tôm có vỏ cứng</li><li>- Cho trẻ nói theo tổ, nhóm bạn trai, bạn gái, nhóm 4,5t</li><li>- Cá nhân trẻ 4,5t</li><li>- Cô sửa sai cho trẻ</li><li>* <b>Trò chơi: "Truyền tin"</b>.</li><li>- Cô nêu cách chơi, luật chơi</li><li>+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội, sau đó cô nói nhỏ vào tai bạn đầu hàng mỗi đội, có hiệu lệnh bắt đầu trẻ ở đầu hàng sẽ truyền câu đó đến bạn đứng sau, cứ như vậy đến cuối hàng. Bạn cuối hàng sẽ chạy thật nhanh lên cầm cờ và đọc to tin của đội mình</li><li>- Luật chơi: đội nào truyền tin nhanh nhất đội đó giành chiến thắng</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ 4t trả lời</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ nói theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân</li><li>- Trẻ 5t trả lời</li><li>- Trẻ nghe</li><li>- Trẻ nói theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ nghe</li><li>- Trẻ nói theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ nghe</li></ul>

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. <b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b> - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng	- Trẻ chơi hào hứng  - Trẻ ra chơi
--	--

## HOẠT ĐỘNG HỌC: CHỮ CÁI

### Tập tô chữ cái b,d,đ ( MT125)

#### I. Mục đích yêu cầu

**1. Kiến thức:** Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết được chữ cái b,d,đ biết gạch chân chữ cái b,d,đ trong từ, biết tô đúng theo phần chấm mờ của chữ cái b,d,đ tô chữ b,d,đ rỗng theo khả năng và theo ý thích.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhận biết được chữ cái b,d,đ biết tô đúng theo phần chấm mờ của chữ cái b,d,đ tô chữ b,d,đ rỗng theo khả năng và theo ý thích.

**2. Kỹ năng:** Trẻ 4-5 tuổi: Rèn kỹ năng tô màu, cách cầm bút và tư thế ngồi cho trẻ, biết viết từ trên xuống dưới từ trái qua phải

**3. Thái độ:** Trẻ hứng thú học bài, giáo dục trẻ tính cẩn thận chịu khó

#### II. Chuẩn bị

- Tranh mẫu quan sát
- Vở tập tô, bút màu, bút chì

#### III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xin chào mừng các bé đến với chương trình “Thử tài bé yêu” ngày hôm nay, đến với chương trình ngày hôm nay là các bé đến từ lớp lớn Trung Tâm trường mầm non Tân Dương</li> <li>- Chương trình gồm có 3 phần</li> <li>    Phần thứ 1: Khám phá</li> <li>    Phần thứ 2: Trò tài</li> <li>    Phần thứ 3: Bình chọn cùng bé</li> <li>- Trước khi vào phần thứ nhất khám phá các bé hát cổ vũ chương trình bằng bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p><b>Phần thứ 1: Khám phá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đến với phần này bạn nào hãy cho cô biết chúng mình đã được làm quen với những chữ cái nào?</li> <li>- Hôm nay chúng mình cùng tập tô chữ cái và chữ cái đó là chữ nào chúng mình cùng khám phá nhé</li> <li>*Dạy trẻ tập tô chữ cái b</li> <li>- Chúng mình hãy xem chữ gì đây?</li> <li>- Chúng mình cùng phát âm “b”</li> <li>- Cô cho trẻ giở vở tới trang có chữ cái b</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp vỗ tay</li> <li> </li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li> </li> <li>- Cả lớp hát</li> <li> </li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li> </li> <li>-Trẻ lắng nghe</li> <li> </li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ phát âm</li> <li>- Trẻ giở theo yêu cầu của cô</li> <li>-Trẻ quan sát trả lời</li> </ul>

- Các con nhìn thấy hình ảnh gì trong tranh ?  
- Cô cho trẻ đọc từ dưới tranh, phát âm chữ cái b

- Cô giới thiệu chữ b rộng, chữ b viết thường.  
- Cô tô mẫu chữ b rộng, tô chữ b chấm mờ và núi còch tụ.

- Cô tô mẫu bức tranh.

\* Dạy trẻ tập tụ chữ cái d

- Cụ cho trẻ giờ vờ tới trang cú chữ cái d

- Cô hỏi trẻ có những hình ảnh gì trong tranh, cho trẻ đọc từ dưới tranh, phát âm chữ cái d

- Cô giới thiệu chữ d rộng, tô mẫu chữ d rộng, tô chữ d chấm mờ và nói cách tô

- Cô tô mẫu bức tranh

\* Dạy trẻ tập tô chữ cái đ ( Tương tự như chữ cái d,đ)

- Cô tô mẫu cho trẻ quan sát

Cô cầm bút bằng tay phải, bằng 3 đầu ngón tay, ngồi thẳng lưng đầu hơi cúi, đặt bút vào nốt chấm đen kéo từ dưới lên trên và xuống dưới cứ như vậy cho đến hết chữ, viết từ trái qua phải

- Cô cho trẻ quan sát tranh bài đó hoàn thành

- Trước khi tô cô giáo hỏi lại lớp mình tư thế ngồi và cầm bút như thế nào?

- Tô như nào cho đẹp?

- Cho cô phụ cầm bút và ngồi mẫu cho trẻ quan sát, 1 trẻ lên thực hiện

-> Cô khái quát: Chúng mình cầm bút bằng 3 đầu ngón tay phải, ngồi thẳng lưng đầu hơi cúi, chân vuông góc với ghế, khi viết 1 tay giữ vở 1 tay viết, không được cúi sát mặt xuống vở, tô viết không chồm ra ngoài, chúng mình phải cẩn thận chịu khi viết bài để có bài đẹp nhé

- Xin mời các bé về chỗ ngồi và thực hiện bài của mình

\* **Phần thứ 2: Trỏ tài**

- Trẻ thực hiện tô

- Cô đến bên trẻ hướng dẫn khuyến khích trẻ tô

\* **Phần thứ 3: Bình chọn cùng bé**

- Thời gian của phần trỏ tài đã hết ở các phần các bé thực hiện rất tốt, ai cũng giỏi và bây giờ chúng mình cùng nhau nhận xét xem bài của bạn nào tô đẹp? vì sao con thấy đẹp?

- Bài của bạn nào chưa đẹp? vì sao?

Cho trẻ tự giới thiệu về bài của mình

-Trẻ đọc to rõ ràng

-Trẻ lắng nghe

-Trẻ chỳ ý

-Trẻ chỳ ý quan sát

-Trẻ giờ trang có chữ cái

-Trẻ quan sát trả lời

-Trẻ lắng nghe

-Trẻ chú ý quan sát

- Trẻ quan sát

- Trẻ quan sát và lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Tô không chồm ra ngoài

- Trẻ quan sát

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ về chỗ ngồi tô

- Trẻ thực hiện

- Trẻ nhận xét

- Trẻ lắng nghe và quan sát



<p>-&gt; Các vây cá gắn với thân cá, như các khớp nối, giống mái chèo giúp cá di chuyển.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Khi mắt các con khi bị dính nước thì sẽ làm sao? (Cay, khó chịu, nhắm mắt lại) Vậy khi các con muốn nhìn được dưới nước cần có gì?</p>	<p>- 2-3 ý kiến</p>
<p>- Theo con vì sao mắt cá có thể nhìn được ở dưới nước?</p>	<p>- 2-3 ý kiến</p>
<p>+ Cho trẻ quan sát mắt cá.</p>	<p>- Trẻ quan sát</p>
<p>- Con có nhận xét gì về mắt cá? Theo con vì sao cá không nhắm được mắt? Mắt cá có gì giúp cá không nhắm mắt dưới nước mà vẫn quan sát được?</p>	<p>- 2-3 ý kiến</p>
<p>-&gt; Mắt cá không có mi, không nhắm được, mắt có lớp màng bảo vệ giúp cá không bị khô mắt khi nhìn dưới nước.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>=&gt; Cô khái quát: Đặc điểm cấu tạo nào giúp cá bơi được? (Vây cá) Các vây cá ở những vị trí nào? (ở các vị trí khác nhau, bụng, lưng, đuôi). Cấu tạo các vây cá như thế nào? (Có các xương gắn với thân, định hình vây giúp vây như những chiếc quạt mái chèo bơi lội được). Cá quan sát được dưới nước nhờ gì? (Mắt cá) Mắt cá có gì đặc biệt giúp cá quan sát dưới nước mà không bị khô mắt? (Mắt không nhắm vì không có mi, mắt cá có 1 lớp màng mắt bảo mắt cá dưới nước).</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>* Con cua</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời</p>
<p>- Nếu cô thả con cá trên bờ cá có bơi được không? Vì sao?</p>	<p>- 2-3 ý kiến</p>
<p>- Theo con con vật nào sống dưới nước khi lên bờ vẫn có thể di chuyển được?</p>	<p>- 2-3 ý kiến</p>
<p>=&gt; Cho trẻ quan sát video cua di chuyển bò ngang trong nước và khi lên bờ.</p>	<p>- Trẻ quan sát</p>
<p>- Vì sao con cua có thể bò được trong nước và cả khi lên bờ? (Bò được nhờ có chân)</p>	<p>- 2-3 ý kiến</p>
<p>- Nó bò bằng chân nào? Cho trẻ lên chỉ vào hình ảnh.</p>	<p>- 2-3 ý kiến</p>
<p>-&gt; Cô giới thiệu cua bò nhờ 6 chân ở giữa và những chân này gọi là "chân bò"-&gt; cho trẻ đọc nhiều lần "chân bò"</p>	<p>- Trẻ lắng nghe, đọc</p>
<p>- Tại sao chân cua giúp cua giữ được thăng bằng khi di chuyển trong cả hai môi trường nước và trên cạn? (Chân cứng, có móng nhọn bám vào mặt đất)</p>	<p>- 2-3 ý kiến</p>
<p>- Con cua bò như thế nào? (Bò ngang)</p>	<p>- 2-3 ý kiến</p>
<p>- Vì sao con cua bò ngang? -&gt; Cô cho trẻ liên hệ khi cơ thể đeo ba lô cứng thì tay có dễ di chuyển</p>	<p>- 2-3 ý kiến</p>

không? Vì sao? Vậy con cua khi di chuyển nó vướng gì? (Mai cua cứng)

-> Vì chân bò của cua gắn với thân có mai cua cứng, có các khớp không thể xoay được, nó chỉ có thể gập ra gập vào một hướng nên cua bò ngang

- Theo con khi cua ở dưới nước muốn lên bờ cua di chuyển như thế nào?

+ Quan sát video cua bơi.

- Con thấy cua đang làm gì? Vì sao cua bơi được? (Hai chân sau của con cua xòe ra như mái chèo)

- Cô cho trẻ lên chỉ chân giúp cua bơi được.

-> Hai chân sau được gọi là chân bơi và cho trẻ nhắc lại "chân bơi"

- Chân bơi của cua có đặc điểm gì giúp cua bơi được? (Có thể xòe ra như mái chèo khi bơi và cụp vào khi bò)

+ Quan sát mắt cua

- Con có nhận xét gì về mắt của con cua?

- Tại sao mắt cua phải lồi lên? (Vì cua bò ngang, mai cua cứng nên khó quan sát, mắt lồi lên cao để quan sát dễ hơn.

-> phía trước mai cua có 2 hốc mắt, mắt lồi lên là để giúp cua nhìn dễ dàng hơn.

=> Cô khái quát lại đặc điểm cấu tạo của cua thích nghi với môi trường sống

\* So sánh con cá- con cua

- Cô gợi ý hướng dẫn trẻ so sánh đặc điểm cấu tạo thích nghi của con cá- con cua

+ Khác nhau: Cá bơi được dưới nước bằng vây, vây có hình dáng giống cái quạt, có nhiều vây ở vị trí khác nhau. Cua bò ngang dưới nước và trên bờ bằng chân bò, chân bò cứng, có móng nhọn để bám mặt đất, các khớp chân bò không linh hoạt không xoay được nên bò ngang, bơi được dưới nước khi chân bơi tự động xòe ra và gập vào khi bò. Mắt cá tròn, không mi, có lớp màng bảo vệ để quan sát được trong nước. Mắt cua lồi vì cơ thể bao bọc bởi mai cua cứng, di chuyển ngang.

+ Giống nhau: đều sống dưới nước, đều di chuyển được dưới nước, mắt đều có thể nhìn được dưới nước.

b, Đàm thoại sau quan sát

- Chúng mình vừa quan sát và thấy mối liên hệ giữa đặc điểm cấu tạo của những con vật nào? (cua, cá). Những đặc điểm đó giúp các con vật

- Trẻ lắng nghe

- 2-3 ý kiến

- Trẻ quan sát

- 2-3 ý kiến

- Trẻ thực hiện

- Trẻ lắng nghe

- 2-3 ý kiến

- Trẻ quan sát

- 2-3 ý kiến

- 2-3 ý kiến

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ so sánh

- Trẻ so sánh

- Trẻ 5t trả lời

thích nghi với môi trường sống nào? (Dưới nước)

\* Trò chơi: Càng nhanh càng tốt

- Cách chơi: Cô chia trẻ làm 4 nhóm. Mỗi nhóm cử 1 bạn đại diện điều khiển chuột. Cả nhóm ấn vào loa để lắng nghe câu hỏi và câu trả lời sau đó chọn đáp án đúng về mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống. Sau khi trẻ hoàn thành xong sẽ nhập số của nhóm chơi vào bảng xếp hạng và kết quả sẽ hiện trên màn hình của cô giáo. Đội nào trả lời đúng nhiều câu hỏi và nhanh nhất sẽ chiến thắng.

+ CH 1: Bộ phận nào giúp cá bơi được dưới nước? (Vây cá)

+ CH 2: Vây cá có hình dáng như nào giúp cá bơi được? (giống cái quạt)

+ CH 3: Có một hay nhiều vây cá?

+ CH 4: Vị trí của các vây cá như thế nào giúp cá di chuyển được? (Nhiều vị trí khác nhau: bụng, lưng, đuôi)

+ CH 5: Vì sao con cua di chuyển được cả dưới nước và trên bờ? (Có chân bơi và chân bò)

+ CH 6: Con cua bơi được nhờ bộ phận nào? (chân bơi)

+ CH 7: Vì sao cua bò ngang (chân chỉ có khớp giữa, không linh hoạt, chỉ gập ra gập vào)

+ CH 8: Mắt cua có cấu tạo như nào để có thể nhìn được? (Mắt lồi lên cao)

=> Cô khái quát: Mỗi một con vật đều có đặc điểm cấu tạo riêng biệt để có thể thích nghi được với môi trường sống của chúng.

## 2. HĐ 2: Thi xem đội nào nhanh

- Cách chơi: Chia trẻ làm 2 nhóm chơi. Mỗi nhóm chơi sẽ có nhiệm vụ đi tìm những bộ phận còn thiếu để các con cá, con cua và kéo vào đúng vị trí cấu tạo của con vật đó mà nó có thể thích nghi được dưới môi trường sống dưới nước.

- Luật chơi: Trong thời gian một bản nhạc, đội nào tìm đúng và ghép đúng đủ bộ phận còn thiếu của các vật đó thì đội đó dành chiến thắng. Mỗi lượt mỗi bạn chỉ được kéo 01 bộ phận.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

- Động viên- khuyến khích trẻ.

## 3. HĐ 3: Chơi tự do

- Cô gợi ý cho trẻ vẽ những con vật sống dưới nước.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ 4t trả lời

- Trẻ 5t trả lời

- Trẻ 4t trả lời

- Trẻ 5t trả lời

- Trẻ 5t trả lời

- Trẻ 4t trả lời

- Trẻ 5t trả lời

- Trẻ 4t trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi hứng thú

- Trẻ vẽ theo gợi ý của cô

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

**LQKT ÂM NHẠC: Đề tài: NĐTT: Biểu diễn âm nhạc” Bắc kim thang”(MT162)**

**NH:** Chiều nay em đi câu cá

**TCÂN:** Tiết tấu vui nhộn

### I. Mục đích

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên bài hát dân ca “Bắc kim thang dân ca Nam Bộ, hát đúng lời, giai điệu, tự tin biểu diễn trước cô và các bạn.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên bài hát dân ca “Bắc kim thang dân ca Nam Bộ, hát đúng lời, giai điệu, tự tin biểu diễn trước cô và các bạn.

- Rèn kỹ năng biểu diễn tự nhiên

- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc qua giai điệu, tiết tấu, trang phục, đạo cụ

#### \* Các hoạt động:

- Các bạn ơi chúng mình vừa được chơi trò chơi vận động có thấy vui không nào.

#### \* Giới thiệu các phần chơi

- Cô giới thiệu các phần chơi

Phần 1: Tài năng âm nhạc

Phần 2: Quà tặng âm nhạc

Phần 3 : Trò chơi âm nhạc

#### \* Phần 1: Tài năng âm nhạc

##### - Giao lưu âm nhạc giữa 3 đội

- Cô cho trẻ nghe nhạc beat của bài hát Bắc Kim thang dân ca Nam Bộ

- Các con vừa nghe giai điệu của bài hát gì? Dân ca vùng miền nào?

- Trẻ hát bh Bắc Kim thang

- Các con có ý tưởng gì khi biểu diễn bh này không?

- Có rất nhiều ý tưởng hay cô mời những bạn có cùng ý tưởng chung về cùng 1 nhóm và thảo luận cùng nhau xem chúng mình sẽ biểu diễn như thế nào cho thật hay nhé

- Nhóm con sẽ biểu diễn như thế nào?

- Cô thấy ý tưởng của các con rất sáng tạo, cô chúc các con sẽ biểu diễn thành công.

#### \* Đội số 1

- Trẻ hát bài Bắc Kim thang ( hát nối tiếp )

+ Các bạn vừa hát bh gì?

+ Bài hát “Bắc kim thang” là bh dân ca gì?

+ Giai điệu của bh Bắc kim thang như thế nào?

+ Các con thấy phần biểu diễn của các bạn có gì đặc biệt?

+ Ngoài sử dụng phách ra các bạn còn làm gì?

+ Các bạn ơi, phần biểu diễn của đội 3 các bạn đã sử dụng phách và cả hát nối tiếp đấy. Phương thức hát nối tiếp là phương thức hát có từ rất lâu đời và không thể thiếu trong sinh hoạt cộng đồng của người miền nam. Hát nối tiếp tức là 1 bạn hát câu đầu và mời bạn hát câu tiếp theo, cứ như vậy mời nhau hát cho đến hết bài đấy các con ạ.

Cô khái quát: Bh Bắc Kim thang là bh dân ca nam bộ, giai điệu rất vui tươi và sôi động.

- Ngoài hát nối tiếp các con còn cách biểu diễn nào nữa không?

+ **Đội số 2:**

+ Cô mời các bạn bạn nào có ý tưởng hay chúng mình cùng lên biểu diễn

- Trẻ hát kết hợp với nhảy

+ **Đội số 3: Sử dụng bộ gõ cơ thể vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát Bắc kim thang dân ca Nam Bộ**

- Cô bao quát trẻ.

- Sau mỗi đội biểu diễn cô trò chuyện với trẻ về tên bh và hình thức biểu diễn trẻ vừa thực hiện

**Phần 2: “Quà tặng âm nhạc” Nghe hát “Chiều nay em đi câu cá”**

- Và ngay sau đây chúng mình sẽ đến với phần 2

\* **Cô giảng nội dung bài hát:** Bài hát nói về 1 bạn nhỏ đi câu cá không quên mang theo rá để bắt cua

- Cô hát bài hát: – lần 2.

- Cô mời trẻ cùng cô hát và vận động theo bài hát

=> Giáo dục trẻ yêu thích ca hát và biểu diễn âm nhạc

\* **TCÂN :Tiết tấu vui nhộn**

- Cô phổ biến cách chơi và luật chơi.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô bao quát trẻ

**2. Trò chơi: Cá vàng bơi**

+ **Cách chơi:**

Cô vừa làm động tác vừa đọc thơ:

**CON CÁ VÀNG BƠI**

Con cá vàng bơi là con cá vàng bơi

Nó bơi lên trên, nó lại bơi xuống dưới

Con tôm búng càng là con tôm búng càng

Con cua bò ngang là con cua bò ngang

Bạn nào không ngoan là cua nó cắp.

- Trẻ đọc và làm theo cô

**3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

\*\*\*\*\*

*Thứ tư ngày 31 tháng 12 năm 2025*

**LÀM QUEN TIẾNG VIỆT**

**Làm quen chuỗi câu:** Đây là con ốc, con ốc sống dưới bùn, con ốc bò chậm

**I. Mục đích, yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ chuỗi ba câu: Đây là con ốc, con ốc sống dưới bùn, con ốc bò chậm.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ chuỗi ba câu: Đây là con ốc, con ốc sống dưới bùn, con ốc bò chậm, theo cô và theo anh chị.

**2. Kỹ năng:** Rèn khả năng nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

**3. Thái độ:** Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc và bảo vệ con vật

**II: Chuẩn bị:**

- Video, hình ảnh con ốc

**III. Các hoạt động**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cho trẻ đọc câu đố về con ốc Con gì sống ở dưới đồng Không chân cũng chẳng có tay Lê la bò suốt cả ngày lẫn đêm Gặp nhau chưa kịp làm quen Đã vội vàng giấu mặt vào bên trong nhà Đó là con gì? (Con ốc)</li></ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>* Làm quen chuỗi ba câu: Đây là con ốc, con ốc sống dưới bùn, con ốc bò chậm.</li><li>- Cho trẻ quan sát hình ảnh con ốc và hỏi đây là con gì?</li><li>- Cô nói mẫu câu “Đây là con ốc” 2 - 3 lần</li><li>- Dạy trẻ nói câu “Đây là con ốc” dưới nhiều hình thức</li><li>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ</li><li>- Chúng mình cùng nhìn xem con ốc sống ở đâu nào? 5t</li><li>- Cô nói mẫu câu : « Con ốc sống dưới bùn»(3 lần)</li><li>- Cho trẻ nói theo tổ, nhóm bạn trai, bạn gái, nhóm 4,5t</li><li>- Cá nhân trẻ 4,5t</li><li>- Cô sửa sai cho trẻ.</li><li>- Cô nói mẫu câu: Con ốc bò chậm( 3lần)</li><li>- Cho cả lớp nói cùng cô: Con ốc bò chậm</li><li>- Cho trẻ nói theo tổ, nhóm bạn trai, bạn gái, nhóm 4,5t</li><li>- Cá nhân trẻ 4,5t</li><li>- Cô sửa sai cho trẻ</li><li>* <b>Trò chơi: "Truyền tin"</b>.</li><li>- Cô nêu cách chơi, luật chơi</li><li>+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội, sau đó cô nói nhỏ vào tai bạn đầu hàng mỗi đội, có hiệu lệnh bắt đầu trẻ ở đầu hàng sẽ truyền câu đó đến bạn đứng sau, cứ như vậy đến cuối hàng. Bạn cuối hàng sẽ chạy thật nhanh lên cầm cờ và đọc</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cả lớp lắng nghe và suy nghĩ trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ 4t trả lời</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ nói theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân</li><li>- Trẻ 5t trả lời</li><li>- Trẻ nghe</li><li>- Trẻ nói theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ nghe</li><li>- Trẻ nói theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân</li><li>- Trẻ lắng nghe</li></ul>

to tin của đội mình - Luật chơi: đội nào truyền tin nhanh nhất đối đó giành chiến thắng - Cô tổ chức cho trẻ chơi. <b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b> - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng	- Trẻ nghe - Trẻ chơi hào hứng  - Trẻ ra chơi
---	--

### Hoạt động học: Thẻ đục kỹ năng

Đề tài: **Bật xa 40-50cm (MT17)**

**Bật xa 35-40 cm (MT14)**

#### I. Mục đích yêu cầu

##### 1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi :Trẻ biết thực hiện vận động bật xa (50cm): Trẻ đứng mũi chân sát mép vạch, hai tay đưa ra trước, lẳng nhẹ xuống dưới, ra sau, hơi khuyu gối, người hơi cúi về phía trước, nhún hai chân, bật qua vạch đối diện, tay hất đưa ra trước, chạm đất gối hơi khuyu. Giữ thăng bằng không chạm vạch.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết thực hiện vận động bật xa (40cm): Trẻ đứng tự nhiên, đầu gối hơi khuyu, đầu tay từ trước ra sau, dùng sức của chân bật mạnh về phía trước, chạm đất nhẹ bằng hai chân ( từ mũi chân đến cả bàn chân), ta đưa ra trước để giữ thăng bằng.

##### 2. Kỹ năng

- Phát triển cơ vai, cơ tay, rèn luyện khả năng định hướng, kỹ năng ném cho trẻ.

##### 3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

#### II. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, thoáng mát.

- Trang phục của cô và trẻ sạch sẽ, gọn gàng

- 12 túi cát, 2 đích nằm ngang.

- Quả bông, xác xô, 02 chiếc vòng đích

- 2 chiếc ghế

- Nhạc bài hát “Mời lên tàu lửa”, “Em đi qua ngã tư đường phố”

#### III. Hướng dẫn thực hiện

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<b>1, HĐ1: Khởi động</b> - Các con ơi hôm nay trong lớp mình có bạn nào đặc biệt nhỉ (Bạn Rùa) - Bạn rùa có gì muốn tâm sự nào? - Rùa: Các bạn ơi chúng tớ đi dạo ở bờ suối và trời mưa nước to cánh cổng rừng xanh đóng lại, bạn rùa của tớ không chạy kịp trở về, các bạn ơi các bạn có cách nào giải cứu bạn rùa của tớ không ? - Các bạn ơi các bạn có muốn đi giải cứu chú	- Trẻ trả lời.  - Bạn rùa có ý kiến.  - Trẻ trả lời.

rùa không ?

- Vậy hôm nay cô và các con sẽ thực hiện chiến dịch “Giải cứu chú rùa” nhé.

- Đồng hành với chiến dịch hôm nay là cô Ánh và cô Trinh

- Đến với CT “Giải cứu chú rùa” chúng ta có 2 đội :

+ Đội Ong vàng

+ Đội Chim sâu

- Để thực hiện chiến dịch này các con sẽ trải qua 3 phần thi:

+ Phần thi thứ nhất: Khởi động

+ Phần thi thứ hai: Phần đồng diễn

+ Phần thi thứ ba: phần tài năng

- Các con ơi: Trong 3 đội thi hôm nay có bạn nào thấy không khỏe không ?, có bạn nào thấy mệt mỏi trong người không, các con đã sẵn sàng bước vào thần thi chưa?

- Mời các bé cùng bước vào phần chơi thứ nhất: Phần chơi “*Khởi động*” trên nền nhạc “*chú ếch con, con chim non..*” Mời các bé cùng thể hiện nào.

- Cho trẻ từ 2 hàng dọc đi thành vòng tròn khép kín cô đi ngược chiều với trẻ cho trẻ đi thường→ đi mũi bàn chân→ đi thường→đi gót chân→đi thường→má chân→chạy chậm- . chạy nhanh→chạy chậm.

- Sắp đến địa điểm tập kết xin mời các bé hãy trở về 3 hàng dọc tập hợp.

- Cô cho trẻ dẫn cách hàng theo hiệu lệnh.

## **2. Hoạt động 2: Trọng động**

### **a. Bài tập phát triển chung**

- Vừa rồi cô thấy các đội đã trải qua phần thi khởi động rất xuất sắc rồi.

- Tiếp theo chương trình xin mời các bé cùng tham gia màn đồng diễn trên nền bài hát “*Con cào cào, chú ếch con*”

- Bài tập phát triển chung kết hợp với quả bóng. - Cô cho trẻ tập theo các động tác

- Tay 2: Đưa lên ra trước, dang ngang.

- Bụng 1: Cúi gập về phía trước

- Chân 2: Bật sang ngang.

- Các bạn đã thấy cơ thể của mình thật khỏe mạnh chưa?

- Xin chúc mừng cả 2 đội đã vượt qua màn

- Trẻ hưởng ứng cùng cô.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ đi theo vòng tròn kết hợp các kiểu đi.

- Trẻ lấy bóng về 3 hàng dọc.

- Trẻ tập cùng cô.

- Trẻ tập 2Lx8N

- Trẻ tập 2Lx8N

- Trẻ tập 3Lx8N

đồng diễn thể dục rất tốt. Xin chúc mừng tất cả 3 đội.

**b. Vận động cơ bản: “Bật xa”**

+ Bật xa 50cm: 5T

+ Bật xa 40cm : 4T

- Cho trẻ di chuyển đội hình về 3 đội quay mặt vào nhau

- Tiếp theo xin mời các bé sẽ thể hiện sức mạnh của mình thông qua phần 2 của chương trình đó là phần chơi: “*Tài năng của bé*” để thực hiện được phần chơi này cô muốn các bé lắng nghe và thực hiện theo hiệu lệnh của cô nhé. Cho trẻ di chuyển đội hình 3 hàng ngang theo hiệu lệnh và cất quả bóng.

- Đố các bé trước mặt các bé có gì ? (dòng suối)

- Các bé có biết phía nhiệm vụ của mình sẽ làm gì tiếp theo không ? (Bật xa qua dòng suối)

- Các con có biết dòng suối này có chiều rộng bao nhiêu không ?

- Có bé nào có thể lên thực hiện vận động này không nào?.

- Để thực hiện đúng vận động “bật xa qua suối” thì cô xin mời các bé cùng chú ý quan sát cô thực hiện nhé.

\* Làm mẫu lần 1: Không giải thích

- Các con cùng chú ý quan sát và lắng nghe cô thực hiện lại 1 lần nữa nhé!

\* Làm mẫu lần 2: Khi có hiệu lệnh chuẩn bị:

Đứng mũi chân sát mép bờ suối, hai tay đưa ra trước, lẳng nhẹ xuống dưới, ra sau, hơi khuyu gối, người hơi cúi về phía trước, nhún hai chân, bật qua vạch đối diện, tay hất đưa ra trước, chạm đất bằng hai nửa bàn chân trên, gối hơi khuyu. Giữ thẳng bằng không chạm vạch.

- Tương tự cô làm mẫu cho trẻ 4 tuổi

- Cô vừa thực hiện xong vận động gì?

- Bạn nào có thể nhắc lại cách thực hiện vận động này nào?

- Bé nào giỏi có thể lên thực hiện vận động này cho cả lớp cùng quan sát không?

\* **Trẻ thực hiện**

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ di chuyển đội hình.

- Trẻ trả lời.

- 1 trẻ lên bật.

- Trẻ quan sát cô tập.

- Trẻ chú ý lắng nghe cô phân tích.

- 1-2 trẻ nhắc lại.

<p>- Mời lần lượt mời mỗi trẻ ở 2 hàng lên tập. Dùng hiệu lệnh sắc xô cho trẻ tập, đồng thời quan sát kỹ năng tập của trẻ, sửa sai cho trẻ</p> <p>- Nhận xét, khen động viên trẻ:</p> <p>- Cô nhận thấy ở phần thi này tất cả các bạn bật qua con suối rất là chuẩn và chính xác.</p> <p>- Thực hiện thi đua giữa ba đội</p> <p>+ Lần lượt từng bạn từ đầu hàng 2 đội bật qua con suối nhỏ lên lấy các con vật bỏ vào rổ để cùng đi giải cứu chú rùa.</p> <p>+ Trẻ nào bật sai con vật đó sẽ không được tính</p> <p>- Thời gian thi đua trong vòng 1 bản nhạc.</p> <p>- Các con ơi chúng mình vừa thực hiện bài tập bật xa qua con suối bao nhiêu cm ?( Cô hỏi từng độ tuổi)</p> <p><b>c. TCVD: “ Đội nào nhanh hơn”</b></p> <p>- Cô thấy tất cả 3 đội rất giỏi hoàn thành phần thi của mình.</p> <p>- Tiếp theo chúng mình sẽ trải qua 1 thử thách cuối cùng là trò chơi “Đội nào nhanh)</p> <p>- Cho trẻ nêu luật chơi, cách chơi. Cô nhắc lại cách chơi và luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Chia trẻ thành 02 đội, khi hiệu lệnh chơi “bắt đầu” bé đứng đầu hàng sẽ nhanh chóng bật qua vòng ấy bóng bỏ vào rổ của mình sau đó chạy về cuối hàng, bạn tiếp tiếp tục lên.</p> <p>- Sau phần thi này đội nào chiến thắng sẽ được đi giải cứu chú rùa.</p> <p>- Kiểm tra kết quả, nhận xét khen trẻ.</p> <p><b>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</b></p> <p>- Hôm nay các bạn nhỏ rất giỏi, đã biết đoàn kết trải qua các các thử thách của của chiến dịch “ giải cứu chú rùa”</p> <p>- Các bạn ơi cánh cổng mở ra rồi, ngay sau đây cô mời tất cả các các đội thi hãy cùng bắt tay lên đường đi giải cứu chú rùa thôi nào.</p> <p>- Cho trẻ đi vòng tròn trên nền nhạc bài hát “Con chim non, chiều nay em đi câu cá...)</p>	<p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện thi đua.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ đi vòng tròn hát “ Con chim non”</p>
---	---

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**  
**Đề tài: Quan sát con cá vàng, con tôm**  
**Trò chơi: Về đúng ao**  
**Chơi tự do**

## I. Mục đích yêu cầu

### 1. Kiến thức:

- Trẻ 5T: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, môi trường sống ích lợi con cá vàng, con tôm. Biết chơi trò chơi.

- Trẻ 4T: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, môi trường sống ích lợi con cá vàng, con tôm. Biết chơi trò chơi cùng các anh chị.

2. **Kỹ năng:** Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, phát triển vốn từ cho trẻ

3. **Thái độ tình cảm:** Giáo dục trẻ bảo vệ, chăm sóc những con vật sống dưới nước

## II. Chuẩn bị

- Tranh vẽ, hình ảnh cá vàng, con tôm

## III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát con cá vàng, con tôm</b></p> <p><i>* Quan sát con cá vàng</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cùng trẻ múa bài " cá vàng bơi "</li><li>- Cô đưa tranh vẽ cỏ vàng</li><li>- Đây là con gì ?</li><li>- Cô cho trẻ đọc dưới nhiều hình thức</li><li>- Cô cho trẻ nhận xét về con cá vàng</li><li>- Cô khái quát lại câu trả lời của trẻ</li><li>- Cá vàng sống ở đâu ?</li><li>- Cá vàng ăn gì ?</li><li>- Nuôi cá vàng để làm gì ?</li><li>- Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ cá, chăm sóc cá</li></ul> <p><i>* Quan sát con tôm</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô đưa tranh vẽ con tôm</li><li>- Đây là con gì ?</li><li>- Cô cho trẻ đọc dưới nhiều hình thức</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Con tôm có đặc điểm gì?</li><li>- Cô khái quát lại câu trả lời của trẻ</li><li>- Con tôm sống ở đâu ?</li><li>- Con tôm ăn gì ?</li><li>- Nuôi tôm để làm gì ?</li><li>- Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ nguồn nước, yêu quý các con vật</li></ul> <p><b>2. Hoạt động 2: TCVD: Về đúng ao</b></p> <p>Cô giới thiệu trò chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi.</li></ul> <p>+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Nhiệm vụ của mỗi đội chạy lên tìm con vật giống với những con vật mà cô yêu cầu và thả đúng ao của mình.</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ múa</li><li>- Trẻ quan sát</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Cả lớp đọc 2 lần, cá nhân 4-5 trẻ đọc</li><li>- 1-2 trẻ đưa ra nhận xét</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ quan sát</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Cả lớp đọc 2 lần, cá nhân 4-5 trẻ đọc</li><li>- 1-2 trẻ đưa ra nhận xét</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ lắng nghe</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ lắng nghe</li></ul>

<p>+ Luật chơi: Mỗi bạn lên được lấy 1 con vật, thời gian là 1 bản nhạc đội nào tìm được đúng và nhiều sẽ là đội chiến thắng.          Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần, cô bao quát.          Cô nhận xét.  <b>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</b>          - Cô gợi ý cho trẻ vẽ những con vật sống dưới nước</p>	<p>- 2 đội thi đua          - Trẻ đếm          - Trẻ vỗ tay            - Trẻ vẽ theo gợi ý của cô</p>
--	---

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### LQKT: Toán: Đề tài: Thứ tự các ngày trong tuần (MT92)

#### I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ 5t: Trẻ nhận biết, nắm được tên gọi, số lượng, trình tự các ngày trong tuần, biết được dấu hiệu của các ngày trong tuần. (trẻ biết một tuần có 7 ngày, đi học từ thứ 2 đến thứ 6, thứ bảy, chủ nhật được nghỉ)
- Trẻ 4t: Trẻ biết được tên gọi, số lượng, trình tự các ngày trong tuần, biết được dấu hiệu của các ngày trong tuần. (trẻ biết một tuần có 7 ngày, đi học từ thứ 2 đến thứ 6, thứ bảy, chủ nhật được nghỉ).
- Rèn cho trẻ kĩ năng quan sát, định hướng thời gian
- Phát triển ngôn ngữ, khả năng diễn đạt các mối quan hệ về thời gian bằng lời nói

#### \* Hoạt động chủ đích:

- Các con ơi lại đây với cô nào!
- Hôm nay các con sẽ được tham gia chương trình “Khám phá thời gian” các con có thích không?
- Mở đầu chương trình là bài hát “ Cả tuần đều ngoan”
- Chúng mình về chỗ ngồi đẹp nào!
- \* **Tìm hiểu các ngày trong tuần**
- Các con vừa hát bài gì?
- Bạn nào giỏi cho cô biết: Trong bài hát có nhắc đến những ngày nào trong tuần?
- Đố các con biết :Thứ 2 là ngày gì trong tuần?
- Thứ 2 là ngày bắt đầu một tuần làm việc mới đấy các con ạ!
- Cô cho trẻ quan sát tờ lịch thứ 2
- Cô có gì đây cả lớp?
- Các con thấy tờ lịch này như thế nào?
- Tờ lịch gồm phần chữ và phần số, số bên trên to chỉ ngày dương, bên dưới nhỏ chỉ ngày âm, ở giữa có ghi chữ “thứ hai”.
- Các con đọc với cô nào “ thứ hai”
- Bạn nào giỏi có thể cho cô biết thứ 2 chúng mình học môn gì?
- Đúng rồi sau thứ 2 là thứ 3 đấy các con ạ
- Cô cho trẻ quan sát tờ lịch thứ 3
- Tờ lịch cũng gồm 2 phần: phần chữ và phần số, số bên trên to chỉ ngày dương, bên dưới nhỏ chỉ ngày âm, ở giữa có ghi chữ “thứ ba”
- Chúng mình đọc cùng cô “ Thứ ba”

- Một bạn cho cô biết: Thứ 3 chúng mình học gì?
- Đúng rồi sau thứ 3 là thứ 4
- Cô cho trẻ quan sát tờ lịch thứ 4
- Các con thấy tờ lịch của cô có đặc điểm gì?
- Chúng mình đọc cùng cô “ Thứ tư”
- Ngày tiếp theo của thứ 5 là thứ mấy cả lớp?
- Sau thứ 5 là thứ 6
- Chúng mình đọc cùng cô thứ 6
- Sau thứ 6 là thứ 7 đấy?
- Thứ 7 chúng mình được nghỉ ở nhà có thể giúp bố mẹ quét nhà, trồng hoa....
- Còn đây là tờ lịch chủ nhật
- Các con thấy tờ lịch chủ nhật có gì khác với những tờ lịch chúng mình vừa tìm hiểu?
- Tờ lịch cn không có số và có màu đỏ
- Các con có biết vì sao tờ lịch cn lại có màu đỏ không?
- Vì cn tất cả công nhân, viên chức làm trong nhà nước đều được nghỉ đây, đây là 1 ngày đặc biệt trong tuần nên nó được in màu đỏ cho nổi bật
- Vừa rồi chúng mình vừa được tìm hiểu xong các ngày trong tuần
- Vậy bạn nào giỏi có thể cho cô biết: Một tuần có mấy ngày? kể tên các ngày trong tuần
- Chúng mình đi học mấy ngày trong tuần? Là những ngày nào?
- Một tuần có 7 ngày từ thứ 2 đến chủ nhật. Chúng mình đi học từ thứ 2 đến thứ 6. Nghỉ thứ 7 và cn các con nhớ chưa
- Nhìn vào lịch có thể biết hôm nay là thứ mấy, kết thúc 1 tuần lại bắt đầu 1 tuần mới.
- Trước thứ 3 là thứ mấy
- Thứ 2 được gọi là ngày hôm qua
- Sau thứ 3 là thứ mấy?
- Thứ 4 được gọi là ngày mai
- Hôm qua các con học gì ?
- Hôm qua đã kết thúc chưa ?
- Hôm qua đã kết thúc rồi, bây giờ chúng mình chỉ kể lại việc làm của ngày hôm qua thôi
- Hôm nay chúng mình học gì ?
- Ngày mai đã đến chưa ?
- Ngày mai chúng mình học gì ?
- Ngày mai chưa đến, chúng mình chỉ suy nghĩ xem ngày mai chúng mình làm gì thôi
- Chúng mình thấy thời gian có đáng quý không ?
- Thời gian không chờ đợi ai cả lên chúng mình phải biết quý trọng thời gian, ăn ngủ đúng thời gian, làm việc nhanh chóng, khẩn trương các con nhớ chưa
- \* Trò chơi : Ai nhanh nhất
- Cô phổ biến luật chơi và cách chơi:

**2. TC: 2. Trò chơi: Càng nhanh càng tốt ( EM 23)**

- Cách chơi: Các cháu sẽ phải rất nhanh trong trò chơi này. Cô sẽ giao cho các cháu làm một việc và các cháu sẽ phải làm xong trước khi hết giờ: Ví dụ, cho cô tìm 5 quyển sách trong vòng 30 giây hoặc tìm bốn đồ chơi có hình chữ nhật trong một phút... hay bật 1 bản nhạc/bài hát.

- Luật chơi: Nếu thời gian kết thúc mà không thực hiện được sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

**3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

---

*Thứ năm ngày 01 tháng 01 năm 2026*  
**NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH**

---

*Thứ sáu ngày 02 tháng 01 năm 2026*  
**NGHỈ HỌC BÙ 10/01/2026**

---

**Tổ chuyên môn**

**Người soạn**



**Vương Thị Cúc**

**Lý Thị Phượng**

